

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 05/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Biền Ngân và ông Tường Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Xuân Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Trương Hùng S, sinh ngày 02/06/1978, tại xã S, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn T, xã S, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Trương Xuân Đ và bà Trần Thị T; vợ Trần Thị Huyền T (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch từ ngày 26/02/2022 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Dòng họ Võ tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Ngọc D, sinh năm 1964; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ *Dòng họ Trần tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình:*

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh H, sinh năm 1955; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ *Dòng họ Nguyễn (Nguyễn Xuân C) tại thôn N, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình:*

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thúy Yên, sinh năm 1975 và ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn N, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt bà Yên, vắng mặt ông Hùng.

+ *Dòng họ Nguyễn tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình:*

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1957; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ *Dòng họ Võ tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.*

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn T, sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Trần Anh H, sinh năm 2000; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Ngô Mậu C, sinh năm 1958, nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Ngô Thành Đ, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Trương Quang N, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố 9, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Võ Xuân K, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Ông Võ Quang T, sinh năm 1954; nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 17/12/2021, Trương Hùng S, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K1 – 5326 đi từ thành phố Đ đến địa bàn thị xã B và huyện Q để tìm kiếm tài sản, thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đi, S mang theo một túi xách bên trong có các công cụ, gồm: tuốc nơ vít, kìm kim loại, bao lác; dây thừng, 01 đèn pin... Khi đi đến địa bàn xã X, huyện Q, S điều khiển phương tiện mô tô theo đường bê tông vào trong thôn X, xã X tìm kiếm các nhà thờ để trộm cắp tài sản. Quá trình tìm kiếm, S phát hiện có nhà thờ họ Võ nằm ở phía bên phải đường bê tông (theo hướng Nam - Bắc), mặt nhà thờ quay về hướng Tây, nhưng không có người trông coi. Thấy vậy, S điều khiển phương tiện đến dừng ở ngã tư đường cách nhà thờ họ Võ khoảng 50 m, rồi đi bộ đến nhà thờ họ Võ. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/12/2021, S trèo qua tường rào bên phải cổng nhà thờ đi vào bên trong khuôn viên nhà thờ. S đi xung quanh quan sát thấy phía trước nhà thờ có một cửa chính (làm bằng gỗ, có hai cánh cửa khóa lại) và hai cửa sổ, làm bằng gỗ, bên phải nhà thờ có một cửa hông (cửa có một cánh, làm bằng gỗ), có khóa ngoài bằng thanh khóa chốt ngang qua móc khóa, rồi được khóa bằng ổ khóa. Lúc này, S lấy 01 Tuốc nơ vít và 01 Tuýp chữ L cài vào chốt cửa rồi cạy từ trong ra ngoài. Cạy được khoảng 05 phút thì móc chốt khóa cửa bị gãy bung ra. Sau đó, S đi vào trong nhà thờ, dùng đèn pin, soi tìm kiếm tài sản trong nhà thờ, phát hiện nhà thờ có ba gian, có ba bàn thờ, trên bàn thờ đều có các đồ thờ cúng. S đi đến bàn thờ chính ở giữa nhà thờ lấy 01 lư hương và 02 chân nến (hay còn gọi là chân đèn cây) loại to để vào trong bao lác. Tiếp đó, S đi đến bàn thờ phụ bên phải nhà thờ (theo hướng từ ngoài vào trong) lấy 01 lư hương và 02 chân nến, làm bằng đồng, loại nhỏ, rồi tiếp tục đi sang bàn thờ phía bên trái bàn thờ chính lấy 01 lư hương và hai chân nến, tất cả được làm bằng đồng. S bỏ tất cả các tài sản trên vào trong hai bao lác. Lúc này, S thấy phía trước bàn thờ chính có một hòm công đức làm bằng gỗ, có cửa kéo ra đẩy vào, nhưng không khóa, nên S đã kéo cửa hòm ra và lấy hết số tiền trong hòm công đức, cất giấu trong túi áo khoác. Sau đó, S mang trên vai phải một bao lác, tay trái xách một bao lác đi ra ngoài theo lối cửa hông. Khi ra đến tường rào, S dùng dây thừng buộc miệng bao lác lại, rồi kéo lần lượt hai bao lác ra phía

ngoài tường rào nhà thờ. S đưa hai bao lác đựng tài sản lấy trộm được đến vị trí để xe mô tô BKS 73K1 - 5326. Lúc này, S phát hiện bên cạnh vị trí dựng xe có một nhà thờ họ Trần, nên S đã dồn tất cả các tài sản lấy trộm được của nhà thờ họ Võ vào trong một bao lác, dùng dây cao su buộc giăng bao lác đựng đồ thờ cúng trên yên xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 5326.

Tiếp đó, S cầm theo một bao lác, trèo qua tường rào xây bên trái nhà thờ (theo hướng Tây - Đông) vào bên trong khuôn viên nhà thờ. S cạy phá ổ khóa đi vào trong nhà thờ, dùng đèn pin soi thì thấy nhà thờ chỉ có một bàn thờ, trên bàn thờ có để các tài sản là 01 lư hương, 02 chân nến, 02 con hạc, tất cả được làm bằng đồng. S lấy tất cả các tài sản trên để vào trong bao lác, rồi vác bao lác đi ra ngoài theo lối cổng phụ của nhà thờ để đi đến vị trí để xe. Khoảng 04 giờ ngày 18/12/2021, khi S vừa đưa các tài sản lấy trộm được ra khỏi nhà thờ họ Trần, đi đến vị trí để xe mô tô thì bị ông Võ Quang T, trú tại thôn X, xã X phát hiện. Ông T đi đến và nắm giữ tay S lại. Thấy bị phát hiện, nên S vùng ra, vứt lại xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 5326, các công cụ, vật dụng mang theo và các tài sản lấy trộm được, rồi bỏ chạy theo hướng Tây Đông, chạy vòng lên đường Quốc lộ 1A, rồi chạy bộ vào ngã tư phường T, thuê xe ôm đi về nhà tại thôn T, xã Quảng S, thị xã B. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/12/2021, S bắt xe khách đi vào thành phố Đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa S thừa nhận, ngoài việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nói trên, Trương Hùng S còn thực hiện thêm 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ (một ngày không xác định) trong tháng 8/2020, Trương Hùng S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K4 - 7264, mang theo các công cụ đã chuẩn bị từ trước đi từ thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình đến huyện Q để tìm kiếm tài sản, thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đi đến địa phận xã C, huyện Q, S phát hiện ở phía bên trái đường Quốc lộ 12A (theo hướng Tây - Đông) có một nhà thờ họ Nguyễn (Nguyễn Xuân C) cách đường Quốc lộ 12A khoảng 7 - 8 mét, nhà thờ quay về hướng Nam, được xây dựng hai tầng, không có người trông coi. Lúc này, S dựng xe mô tô biển kiểm soát 73K4 - 7264 cạnh tường rào xây, rồi trèo qua tường rào đi vào bên trong khuôn viên nhà thờ. S đi đến phòng ở tầng 1 nhà thờ thấy có cửa được khóa ngoài bằng thanh chốt khóa ngang qua móc khóa, được khóa lại bằng ổ khóa. S đã dùng Tuýp chữ L và Tuốc nơ vít cạy phá móc khóa, cạy khoảng 10 phút thì móc khóa bị bung bật ra. S đi lên tầng hai của nhà thờ, thấy trong phòng thờ có 03 bàn thờ, trên mỗi bàn thờ có 01 lư hương, 02 chân

nến, đều được làm bằng đồng. S đã đi đến 03 bàn thờ trên, lấy trộm 03 lư hương, 06 chân nến để vào trong hai bao lác. Tiếp đó, S thấy có một chiếc chiêng, làm bằng đồng, được treo trên khung giá sắt, rồi S lấy chiếc chiêng bỏ vào bao lác. Sau đó, S vác một bao lác trên vai, tay trái xách một bao lác đi ra ngoài theo lối vào ban đầu. Khi đi đến tường rào, S dùng dây thừng đã chuẩn bị sẵn buộc miệng hai bao lác, rồi trèo ra ngoài tường rào và kéo lần lượt hai bao lác ra ngoài nhà thờ. Sau đó, S buộc một bao lác đựng tài sản lấy trộm được trên yên xe mô tô biển kiểm soát 73K4 - 7264, một bao lác để phía trước trên xe mô tô, rồi điều khiển phương tiện đưa các tài sản lấy trộm được về cất giấu tại nhà ở. Sau thời điểm lấy trộm 2 ngày, S tháo rời các bộ phận trên các tài sản lấy trộm, đồng thời dùng búa làm bằng kim loại đập móp méo, biến dạng các tài sản lấy trộm được, rồi đi tìm những người thu mua phế liệu trên các tuyến đường thuộc phường B, thành phố Đ bán 02 lần với tổng số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ (ngày không xác định) giữa tháng 4/2021, Trương Hùng S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K4 - 7264, mang theo các công cụ đã chuẩn bị từ trước, đi từ thành phố Đ đến địa bàn huyện Q để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến thôn X, xã X, huyện Q, S tìm kiếm thì phát hiện thấy nhà thờ họ Võ (do ông Võ Ngọc N quản lý), nhà thờ quay mặt về hướng Tây, sát đường Quốc lộ 1A, không có người trông coi. S dựng xe mô tô cạnh tường rào, rồi trèo qua tường rào vào phía trong khuôn viên nhà thờ. Khi vào, S quan sát nhà thờ có 03 cửa chính ra vào, mỗi cửa được làm bằng hai cánh cửa gỗ, được khóa ngoài bằng thanh chốt ngang, rồi khóa bằng ổ khóa. Lúc này, S dùng Kim và Tuýp chữ L cạy khóa cửa ra vào phía bên phải (theo hướng từ Tây Đông) làm gãy thanh chốt ngang. Sau khi phá khóa cửa được, S đi vào trong nhà thờ, dùng đèn pin soi, tìm kiếm tài sản lấy trộm thì thấy trong nhà thờ có 03 bàn thờ (một bàn thờ chính ở giữa, hai bàn thờ phụ hai bên). S lấy trên bàn thờ chính 02 lư hương (trong đó có một lư hương loại to và một lư hương loại nhỏ), 02 chân nến, 02 con hạc cưỡi rùa bỏ vào bao lác. Tiếp đó, S lấy trên hai bàn thờ phụ hai bên, mỗi bàn thờ lấy 01 lư hương loại vừa, 02 chân nến, 02 con hạc cưỡi rùa, tất cả đều làm bằng đồng. S lấy hết các tài sản trên để vào trong hai bao lác. Tiếp đó, S thấy có một chiếc chuông đồng treo trên giá sắt, nên lấy để trong bao lác. Sau khi lấy trộm các tài sản trên, S quan sát thấy có một hòm công đức làm bằng gỗ, có ổ khóa ngoài, nhưng không khóa. S mở hòm công đức, lấy hết số tiền trong hòm công đức (7.000.000 đồng). Sau đó, S vác 01 bao trên vai phải, tay trái xách một bao lác, đi ra ngoài theo lối

cửa vào ban đầu. Khi đến tường rào, S buộc hai bao lác vào dây thừng, rồi lần lượt kéo hai bao ra bên ngoài nhà thờ. S buộc bao lác đựng đầy tài sản trộm cắp trên yên xe, còn bao ít thì để phía trước, trên бага xe đưa về nơi ở của mình tại thành phố Đ cất giấu. Khoảng 2 - 3 ngày sau, S tháo rời các bộ phận của các tài sản đã lấy trộm được, đồng thời dùng búa bằng kim loại đập móp méo, biến dạng các tài sản trên, rồi tìm những người thu mua phế liệu trên các tuyến đường thuộc phường Đồng S, thành phố Đ bán 02 lần với tổng số tiền 4.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 23 giờ (không rõ ngày) cuối tháng 4/2021, Trương Hùng S điều khiển xe mô tô BKS 73K4 - 7264, mang theo các công cụ đã chuẩn bị từ trước, đi từ thành phố Đ đến địa bàn huyện Q để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đến thấy có một nhà thờ họ Nguyễn (do ông Nguyễn Xuân T quản lý), nhà thờ quay mặt về hướng Đông. S quan sát thấy không có người trong coi quản lý, nên dừng xe cạnh tường rào, rồi trèo qua tường rào vào phía bên trong khuôn viên nhà thờ. S thấy phía trước có 03 cửa đi vào nhà thờ, mỗi cửa được làm bằng 02 cánh cửa gỗ, khóa ngoài bằng thanh chốt ngang, luôn qua móc khóa, rồi được khóa bằng ổ khóa. S dùng Kim và Tuýp chữ L cạy làm gãy mối hàn chốt khóa cửa bên phải (tính từ phải qua trái, từ ngoài vào trong). Sau khi phá được khóa cửa, S đi vào trong nhà thờ, dùng đèn pin chiếu soi, tìm kiếm tài sản lấy trộm. S thấy trong nhà thờ có 03 bàn thờ, trên mỗi bàn thờ đều có các đồ thờ cúng làm bằng đồng. Thấy vậy, S đã lấy trộm 03 lư hương, 06 con hạc cưỡi rùa, 06 chân nến, 03 lọ hoa, 03 hũ xông trầm, 03 hũ đựng nước cúng, 03 đĩa đựng hoa quả. Ngoài ra, S còn lấy trộm 01 chiêng đồng treo trên giá sắt. S bỏ tất cả các tài sản lấy trộm được ở trên vào hai bao lác, rồi vác một bao lác trên vai, tay trái xách một bao lác, đi ra ngoài nhà thờ theo lối vào ban đầu. Khi ra đến tường rào, S buộc hai bao lác vào dây thừng, lần lượt kéo hai bao lác ra ngoài. S buộc một bao lác đựng tài sản lấy trộm được phía sau yên xe, một bao lác để phía trước xe mô tô, rồi đưa tài sản lấy trộm được về nhà ở của mình cất giấu. Khoảng 01 tuần sau, S tháo rời các bộ phận, đồng thời dùng búa đập móp méo, biến dạng các tài sản lấy trộm được, rồi tìm những người thu mua phế liệu trên các tuyến đường thuộc phường N, thành phố Đ bán 03 lần với tổng số tiền 5.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 23 giờ (không rõ ngày) đầu tháng 12/2021, Trương Hùng S điều khiển xe mô tô BKS 73K1 - 5326, mang theo các công cụ đã chuẩn bị từ trước đi từ thành phố Đ đến địa bàn huyện Q để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các nhà thờ họ. Khi đến địa bàn xã X, S phát hiện thấy có một nhà thờ họ

Võ (do ông Võ Văn T quản lý), mặt nhà thờ quay về hướng Nam, nhưng không có người trông coi. S dựng xe cạnh tường rào, rồi trèo qua tường rào đi vào bên trong khuôn viên nhà thờ. S quan sát thấy nhà thờ có 03 cửa chính và 01 cửa hông bên phải (theo hướng Tây Đông), làm bằng gỗ, S dùng Tuýp chữ L và Kim cạy bung rời móc khóa cửa. Sau khi phá được cửa, S đi vào bên trong, dùng đèn pin chiếu soi thì thấy trong nhà thờ có 03 bàn thờ, trên mỗi bàn thờ có một lư hương, hai chân nến, đều làm bằng đồng và thấy có 01 chiêng đồng treo trên giá sắt. S lấy tất cả các tài sản trên bỏ vào trong hai bao lác, rồi vác ra ngoài, đưa về phòng trọ tại thành phố Đ cát giấu, rồi tháo rời các bộ phận, dùng búa đập móp méo, biến dạng các tài sản, rồi tìm người thu mua phế liệu trên các tuyến đường thuộc thành phố Đ bán với số tiền 2.500.000 đồng.

Kết quả định giá tài sản vụ trộm cắp tài sản vào ngày 18/12/2021:

Ngày 19/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q có Yêu cầu định giá tài sản số 186/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q định giá giá trị tài sản bị mất trộm tại nhà thờ họ Võ và họ Trần vào ngày 18/12/2021. Ngày 21/12/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q có Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: 01 Lư đồng cao 62 cm, nơi rộng nhất 40 cm, nơi hẹp nhất 17cm, đã qua sử dụng, có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 9.050.000 đồng; 02 Lư đồng cao 40 cm, nơi rộng nhất 25 cm, nơi hẹp nhất 13 cm, đã qua sử dụng có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 8.000.000 đồng; 02 Chân đèn cây bằng đồng, cao 35 cm, đường kính chân đế 14 cm, đường kính nơi rộng nhất 20 cm, đã qua sử dụng, có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 3.000.00 đồng; 04 Chân đèn cây bằng đồng, cao 30 cm, đường kính chân đế 13 cm, đường kính nơi rộng nhất 17 cm đã qua sử dụng, có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 3.000.000 đồng; 01 Lư đồng cao 65 cm, phần rộng nhất 50 cm, đường kính đáy 28 cm, bên ngoài chạm trổ hình rồng, đã qua sử dụng, có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 14.000.000 đồng; 02 Chân đèn cây bằng đồng, cao 45 cm, đường kính phần rộng nhất 26 cm, đường kính đáy 20 cm, đã qua sử dụng, có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 4.000.000 đồng; 02 Tượng chim hạc đứng trên lưng rùa bằng đồng, cao 60 cm, đã qua sử dụng, có giá tại thời điểm tháng 12/2021 là 6.000.000 đồng.

Tổng giá trị của các tài sản là 47.050.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

Kết quả định giá tài sản vụ trộm cắp tài sản vào tháng 08/2020:

Ngày 25/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q có Yêu cầu định giá tài sản số 07/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch định giá giá trị tài sản bị mất trộm tại nhà thờ họ Nguyễn Xuân C vào tháng 08/2020. Ngày 07/04/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q có Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: 01 Lư hương, làm bằng đồng, chiều cao từ chân đến đỉnh khoảng 60 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2017. Có giá trị tại thời điểm tháng 8/2020 là 6.000.000 đồng; 02 Lư hương, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, chiều cao từ chân đến đỉnh khoảng 50 cm mua mới cuối năm 2017, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 8/2020 là 10.000.000 đồng; 02 Chân đèn cây, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, cao khoảng 60 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2017, có giá trị tại thời điểm tháng 8/2020 là 1.800.000 đồng; 04 Chân đèn cây, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, chiều cao khoảng 50 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2017, có giá trị tại thời điểm tháng 8/2020 là 2.600.000 đồng; 01 chiếc Chiêng, làm bằng đồng, hình tròn, có đường kính khoảng 60 cm, bề mặt trơn nhẵn, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2017, có giá trị tại thời điểm tháng 8/2020 là 1.500.000 đồng.

Tổng giá trị của các tài sản trên là 21.900.000 đồng (Hai mươi một triệu chín trăm ngàn đồng).

Kết quả định giá tài sản vụ trộm cắp tài sản vào giữa tháng 04/2021:

Ngày 25/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q có Yêu cầu định giá tài sản số 08/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch định giá giá trị tài sản bị mất trộm tại nhà thờ họ Võ (do ông Võ Ngọc N quản lý) vào giữa tháng 04/2021. Ngày 07/04/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch có Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: 01 Lư hương bằng đồng, chiều cao khoảng 50 cm, nơi rộng nhất có đường kính khoảng 30 cm, đã qua sử dụng, mua mới năm 2016. Có giá tại thời điểm tháng 4/2021 là 4.500.000 đồng; 02 Lư hương, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, chiều cao khoảng 35 cm, nơi rộng nhất có đường kính khoảng 20 cm, đã qua sử dụng, mua mới năm 2016. Có giá tại thời điểm tháng 4/2021 là 5.000.000 đồng; 06 con hạc, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng có chiều cao khoảng 52 cm, đã qua sử dụng, mua mới năm 2016, có giá tại thời điểm tháng 4/2021 là 5.400.000 đồng; 06 chân Đèn cây, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng kim loại đồng, cao khoảng 40 cm, ở giữa gắn thêm một đĩa

đồng, đường kính khoảng 20 cm, đã qua sử dụng, mua mới năm 2016, có giá tại thời điểm tháng 4/2021 là 2.400.000 đồng.

Tổng cộng giá trị các tài sản trên là 17.300.000 đồng (Mười bảy triệu ba trăm ngàn đồng).

Kết quả định giá tài sản vụ trộm cắp tài sản vào cuối tháng 04/2021:

Ngày 25/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q có Yêu cầu định giá tài sản số 10/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch định giá giá trị tài sản bị mất trộm tại nhà thờ họ Nguyễn (do ông Nguyễn Xuân T quản lý) vào cuối tháng 4/2021. Ngày 07/04/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch có Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: 01 chiếc Chiêng, làm bằng đồng, hình tròn, có đường kính khoảng 60 cm, mua cuối năm 2010, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 2.600.000 đồng; 01 Lư hương, làm bằng đồng, chiều cao từ chân đến đỉnh lư hương khoảng 50 cm, mua mới cuối năm 2010, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 5.000.000 đồng; 02 Lư hương, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng chiều cao từ chân đến đỉnh lư hương khoảng 45 cm, mua mới cuối năm 2010, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 7.200.000 đồng; 02 con hạc, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, chiều cao khoảng 60 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 3.000.000 đồng; 04 con hạc, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, cao khoảng 55 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 3.800.000 đồng; 02 chân nến có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, chiều cao khoảng 45 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 1.500.000 đồng; 04 Chân nến, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, chiều cao khoảng 40 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010. Có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 1.900.000 đồng; 01 Lọ hoa, làm bằng đồng, chiều cao khoảng 50 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010. Có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 2.000.000 đồng; 02 Lọ hoa, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, chiều cao khoảng 45 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 2.400.000 đồng; 01 Hũ xông trầm, làm bằng đồng, chiều cao khoảng 12cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 500.000 đồng; 02 Hũ xông trầm có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, chiều cao khoảng 10 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có

giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 500.000 đồng; 03 (ba) Hũ đựng nước cúng, có đặc điểm giống nhau, đều làm bằng đồng, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 1.050.000 đồng; 03 Đĩa đựng hoa quả, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, mặt đĩa hình tròn có đường kính khoảng 30 cm, đã qua sử dụng, mua mới cuối năm 2010, có giá trị tại thời điểm tháng 04/2021 là 2.250.000 đồng.

Tổng giá trị của các tài sản nói trên là 33.700.000 đồng (Ba mươi ba triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kết quả định giá tài sản vụ trộm cắp tài sản vào đầu tháng 12/2021:

Ngày 25/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q có Yêu cầu định giá tài sản số 09/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch định giá giá trị tài sản bị mất trộm tại nhà thờ họ Võ (do ông Võ Văn T quản lý) vào đầu tháng 12/2021. Ngày 25/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch có Yêu cầu định giá tài sản số 09/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch định giá giá trị tài sản bị mất trộm tại nhà thờ họ Võ (do ông Võ Văn T quản lý) vào đầu tháng 12/2021. Ngày 07/04/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Trạch có Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS, kết luận như sau: 01 Lư hương, làm bằng đồng, chiều cao từ chân đến đỉnh khoảng 60 cm; mua mới năm 2012, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 8.500.000 đồng; 02 Lư hương, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, chiều cao từ chân đến đỉnh khoảng 50 cm, đã qua sử dụng, mua mới năm 2014. Có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 10.000.000 đồng; 02 Chân đèn cây, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, cao 60 cm, mua mới năm 2012, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 2.000.000 đồng; 04 (bốn) Chân đèn cây, có đặc điểm giống nhau, đều được làm bằng đồng, chiều cao khoảng 50 cm, ở giữa chân đèn cây có gắn đĩa đồng đường kính khoảng 2 5cm, mua mới năm 2014, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 3.600.000 đồng; 01 (một) Chiếc chiêng, làm bằng đồng, hình tròn, có đường kính khoảng 60 cm, ở chính giữa chiêng có gắn một nụ đồng cao khoảng 04 cm, rộng 07 cm, thành chiêng cao khoảng 10 cm, mua mới năm 2019, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm tháng 12/2021 là 2.000.000 đồng.

Tổng giá trị của các tài sản trên là 26.100.000 đồng (Hai mươi sáu triệu một trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã thu giữ gồm:

Đối với các tài sản đã lấy trộm tại nhà thờ họ Võ (do ông Võ Ngọc D quản lý): 01 Lư đồng cao 62 cm, nơi rộng nhất 40 cm, nơi hẹp nhất 17 cm; 02 Lư đồng cao 40 cm, nơi rộng nhất 25 cm, nơi hẹp nhất 13 cm; 02 chân đèn cây bằng đồng, cao 35 cm, đường kính chân đế 14 cm, đường kính nơi rộng nhất 20 cm; 04 chân đèn cây bằng đồng, cao 30 cm, đường kính chân đế 13 cm, đường kính nơi rộng nhất 17 cm;

Đối với các tài sản đã lấy trộm tại nhà thờ họ Trần (do ông Trần Minh H quản lý): 01 (một) Lư đồng cao 65 cm, phần rộng nhất 50 cm, đường kính đáy 28 cm, bên ngoài chạm trổ hình rồng; 02 chân đèn cây bằng đồng, cao 45 cm, đường kính phần rộng nhất 26 cm, đường kính đáy 20 cm; 02 (hai) Tượng chim hạc đứng trên lưng rùa bằng đồng, cao 60 cm.

Đối với các công cụ, vật dụng mà bị cáo S mang theo để thực hiện hành vi phạm tội, vớt bỏ lại tại hiện trường: 01 Tuýp chữ L làm bằng kim loại, dạng hình tròn, một đầu bị cong gập, màu đen, dài 30 cm, phần đầu cong dài 06 cm; 01 Mỏ lết kim loại, phần tay cầm có vỏ bọc cao su màu đỏ, kích thước 30 x 08 x 01 cm; 01 Mỏ lết bằng kim loại, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, dài 18,5 x 5,5 x 01 cm; 01 Kìm bằng kim loại, tay cầm ốp cao su màu xanh đen, kích thước 16 x 5,5 x 01 cm, đã qua sử dụng; 01 Tuốc nơ vít, làm bằng kim loại, sáng màu, có bốn cạnh, tay cầm bằng nhựa màu tím dài 34,5 x 3,5 x 0,5 cm; 01 Thanh kim loại, một đầu dẹp, một đầu vuông, kích thước 12 x 01 cm; 01 (Một) Ống tuýp kim loại tròn, rỗng ruột, dài 20 x 02 cm, sáng màu; 01 (Một) Đoạn kim loại tròn, dài 08 cm, đường kính 02 cm, rỗng ruột; 01 Đôi giày vải, màu trắng đỏ đen, kích thước 26 x 10 cm, size 39; 01 (Một) Túi vải, màu đen trắng, có in hoa văn, kích thước 25 x 24 cm; 01 (Một) Áo mưa, làm bằng ni lông, màu xanh da trời; 02 Bao tải lác; một cái có màu trắng, một màu vàng, bên ngoài hai bao tải lác có nhiều họa tiết, hoa văn khác nhau, kích thước dài 80 cm, rộng 40 cm; 01 sợi dây cao su, màu đen, kích thước dài 1,5 mét, rộng 3,5 cm; 01 Xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki, màu S xanh, số loại C100 (Viva), có gắn biển kiểm soát: 73K1 - 5326, số khung: 702660, số máy: 702660, đã qua sử dụng. Ngoài ra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch còn tạm giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu DAEHAN DREAM, màu nâu trắng, gắn BKS: 73K4 - 7264, số khung: UGF100-0712685, số máy: UGF100-0712685, xe đã qua sử dụng.

Khám xét tại chỗ ở của Trương Hùng S tại địa chỉ 65 H, phường B, TP Đ, tỉnh Quảng Bình, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q còn thu giữ: 01 Kim băng kim loại, dài 17,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 06 cm, phần cán có vỏ bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ đen, trên bề mặt vỏ có in chữ MEANFAST, đã qua sử dụng; 01 Mũ bảo hiểm, loại mũ hình lưỡi trai, màu đen, có quai đeo bằng vải màu đen, đã qua sử dụng.

Đối với 01 đèn pin và 01 đoạn dây thừng, trong quá trình bỏ chạy bị cáo S đã vứt lại đèn pin và dây thừng trên đường. Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tổ chức truy tìm các vật chứng trên, đồng thời thông báo truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Đối với vật chứng là các tài sản trong các vụ trộm cắp, bị cáo Trương Hùng S đã tháo rời các tài sản, dùng búa đập móp méo, biến dạng, rồi đưa bán cho những người thu mua phế liệu trên các tuyến đường tại thành phố Đ, không rõ là ai, nên không thể thu hồi các tài sản mà Trương Hùng S đã trộm cắp trong các vụ trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã cho các bị hại gồm:

Trả lại cho nhà thờ họ Võ bị mất trộm tài sản vào ngày 18/12/2021, đại diện là ông Võ Ngọc D: 01 Lư đồng cao 62 cm, nơi rộng nhất 40 cm, nơi hẹp nhất 17 cm; 02 Lư đồng cao 40 cm, nơi rộng nhất 25 cm, nơi hẹp nhất 13 cm; 02 chân đèn cây bằng đồng, cao 35 cm, đường kính chân đế 14 cm, đường kính nơi rộng nhất 20 cm; 04 chân đèn cây bằng đồng, cao 30 cm, đường kính chân đế 13 cm, đường kính nơi rộng nhất 17 cm.

Trả lại cho nhà thờ họ Trần bị mất trộm tài sản vào ngày 18/12/2021, đại diện là ông Trần Minh H: 01 (một) Lư đồng cao 65 cm, phần rộng nhất 50 cm, đường kính đáy 28 cm, bên ngoài chạm trổ hình rồng, đã qua sử dụng; 02 (hai) Chân đèn cây bằng đồng, cao 45 cm, đường kính phần rộng nhất 26 cm, đường kính đáy 20 cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) Tượng chim hạc đứng trên lưng rùa bằng đồng, cao 60 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/04/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã làm việc với bị cáo Trương Hùng S và đại diện theo ủy quyền của các bị hại là chị Trần Thị Thúy Y, ông Nguyễn Xuân T, ông Võ Văn T, ông Trần Minh H, ông Võ Ngọc D, Võ Ngọc N tiến hành tự thỏa thuận, bồi thường dân sự với nhau.

Quá trình thỏa thuận, ông Võ Ngọc D trình bày đã nhận lại được tài sản bị mất trộm, nên không yêu cầu bồi thường. Đối với số tiền trong hòm công đức là

785.000 đồng và khóa cửa bị S cạy phá thì ông D không yêu cầu bị can S phải bồi thường thiệt hại; ông Trần Minh H trình bày: Các tài sản mà nhà thờ bị mất, đã được Cơ quan điều tra trả lại, nên không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường thiệt hại gì thêm; chị Trần Thị Thúy Y trình bày: Yêu cầu bị cáo Trương Hùng S bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền là 21.900.000 đồng. Ngoài ra, không có yêu cầu gì thêm; ông Nguyễn Xuân T trình bày: Yêu cầu bị cáo Trương Hùng S bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 33.700.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm; ông Võ Văn T trình bày: Yêu cầu bị cáo Trương Hùng S bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 26.100.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Trương Hùng S nhất trí với mức yêu cầu bồi thường thiệt hại nói trên của các bị hại. Tuy nhiên, do bản thân đang bị tạm giam, không có tài sản, nên chưa thể thực hiện việc bồi thường thiệt hại tài sản cho các bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSQT ngày 16 tháng 6 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trương Hùng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Hùng S từ 04 đến 05 năm tù; về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo Trương Hùng S bồi thường cho đại diện theo ủy quyền của các bị hại: Chị Trần Thị Thúy Y số tiền là 21.900.000 đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Xuân T số tiền 33.700.000 đồng và bồi thường cho ông Võ Văn T số tiền 26.100.000 đồng; về xử lý vật chứng: đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 Tuýp chữ L, 02 Mỏ lết kim loại, 01 Kim băng kim loại, 01 Tuốc nơ vít, làm bằng kim loại, 01 Thanh kim loại, một đầu dẹp, một đầu vuông, 01 Ống tuýp kim loại tròn, 01 Đoạn kim loại tròn, 01 Đôi giày vải, màu trắng đỏ đen, 01 Túi vải, màu đen trắng, 01 Áo mưa, 02 Bao tải lác, 01 dây cao su, màu đen, 01 Kim băng kim loại, dài 17,5 cm, 01 Mũ bảo hiểm, loại mũ hình lưỡi trai, màu đen, có quai đeo bằng vải màu đen, đã qua sử dụng; tịch thu sung công quỹ 01 xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKY, màu S xanh, số loại C100 (Viva), có gắn BKS: 73K1 - 5326, số khung: 702660, số máy: 702660, đã qua sử dụng; Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án: ông Hoàng Văn L 01 xe mô tô, nhãn hiệu DAEHAN DREAM, màu nâu trắng, gắn BKS: 73K4 - 7264, số khung: UGF100-0712685, số máy: UGF100-

0712685, xe đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Hùng S đồng ý với bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và không có gì tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo Trương Hùng S xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hùng S đã thừa nhận và khai nhận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 08/2020 đến ngày 18/12/2021, Trương Hùng S đã có hành vi đột nhập vào các nhà thờ họ trên địa bàn huyện Quảng Trạch thực hiện 04 vụ trộm cắp chiếm đoạt tài sản trị giá 129.535.000 đồng.

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra, truy tố là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của những bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận, bị cáo Trương Hùng S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hại cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, đáng lẽ ra phải chịu khó làm ăn, làm gương cho mọi người nhưng chỉ vì muốn dễ nhanh

chống có tiền tiêu xài, thoả mãn nhu cầu cá nhân của mình mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Trong vụ án này bị cáo Trương Hùng S đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây ra tổng thiệt hại về tài sản là 129.535.000 đồng. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm với hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét về các tình tiết giảm nhẹ thì bị cáo S trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra đã tự khai ra các lần phạm tội khác mà các hành vi này chưa bị phát hiện; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo theo điều kiện mà bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trương Hùng S phải bồi thường cho các bị hại: Dòng họ Nguyễn (Nguyễn Xuân C), đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị Thúy Y và ông Nguyễn Văn Hùng số tiền 21.900.000 đồng; Dòng họ Nguyễn tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Xuân T số tiền 33.700.000 đồng; Dòng họ Võ tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, đại diện theo ủy quyền: ông Võ Văn T số tiền 26.100.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 Tuýp chữ L, 02 Mỏ lết kim loại, 01 Kim băng kim loại, 01 Tuốc nơ vít, làm bằng kim loại, 01 Thanh kim loại, một đầu dẹp, một đầu vuông, 01 Ống tuýp kim loại tròn, 01 Đoạn kim loại tròn, 01 Đôi giày vải, màu trắng đỏ đen, 01 Túi vải, màu đen trắng, 01 Áo mưa, 02 Bao tải lác, 01 dây cao su, màu đen, 01 Kim băng kim loại, dài 17,5 cm, 01 Mũ bảo hiểm, loại mũ hình lưỡi trai, màu đen, có quai đeo bằng vải màu đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKY, màu S xanh, số loại C100 (Viva), có gắn biển kiểm sát: 73K1 - 5326, số khung: 702660, số máy: 702660, đã qua sử dụng.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn L: 01 (Một) Xe mô tô, nhãn hiệu DAEHAN DREAM, màu nâu trắng, gắn BKS: 73K4 - 7264, số khung: UGF100-0712685, số máy: UGF100-0712685, xe đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Hùng S phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hùng S, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm s, r khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trương Hùng S 03 (Ba) năm 9 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/02/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Hùng S với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2022) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trương Hùng S phải bồi thường cho các bị hại: Dòng họ Nguyễn (Nguyễn Xuân C), đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị Thúy Y và ông Nguyễn Văn Hùng số tiền 21.900.000 đồng; Dòng họ Nguyễn tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Xuân T số tiền 33.700.000 đồng; Dòng họ Võ tại thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, đại diện theo ủy quyền: ông Võ Văn T số tiền 26.100.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 (Một) Tuýp chữ L (hay còn gọi là cần siết đầu tuýp chữ L), làm bằng kim loại, dạng hình tròn, một đầu bị cong gập, màu đen, dài 30 cm, phần đầu cong dài 06 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Mỏ lết kim loại, phần tay cầm có vỏ bọc cao su màu đỏ, kích thước 30 x 08 x 01 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Mỏ lết bằng kim loại, tay cầm bọc cao su màu đỏ đen, dài 18,5 x 5,5 x 01 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Kìm bằng kim loại, tay cầm ốp cao su màu xanh đen, kích thước 16 x 5,5 x 01 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Tuốc nơ vít, làm bằng kim loại, sáng màu, có bốn cạnh, tay cầm bằng nhựa màu tím dài 34,5 x 3,5 x 0,5 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Thanh kim loại, một đầu dẹp, một đầu vuông, kích thước 12 x 01 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Ống tuýp kim loại tròn, rỗng ruột, dài 20 x 02 cm, sáng màu, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Đoạn kim loại tròn, dài 08 cm, đường kính 02 cm, rỗng ruột, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Đôi giày vải, màu trắng đỏ đen, kích thước 26 x 10 cm, size 39, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Túi vải, màu đen trắng, có in hoa văn, kích thước 25 x 24 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Áo mưa, làm bằng ni lông, màu xanh da trời, đã qua sử dụng.

+ 02 (Hai) Bao tải lác; một cái có màu trắng, một màu vàng, bên ngoài hai bao tải lác có nhiều họa tiết, hoa văn khác nhau, kích thước dài 80 cm, rộng 40 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) dây cao su, màu đen, kích thước dài 1,5 mét, rộng 3,5 cm, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Kìm bằng kim loại, dài 17,5 cm, phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài 06 cm, phần cán có vỏ bọc bên ngoài bằng nhựa màu đỏ đen, trên bề mặt vỏ có in chữ MEANFAST, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) Mũ bảo hiểm, loại mũ hình lưỡi trai, màu đen, có quai đeo bằng vải màu đen, đã qua sử dụng.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với: 01 xe mô tô, nhãn hiệu SUZUKY, màu S xanh, số loại C100 (Viva), có gắn BKS: 73K1 - 5326, số khung: 702660, số máy: 702660, đã qua sử dụng.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án) là ông Hoàng Văn L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình: 01 xe mô tô, nhãn hiệu DAEHAN DREAM, màu nâu trắng, gắn BKS: 73K4 - 7264, số khung: UGF100-0712685, số máy: UGF100-0712685, xe đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Hùng S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định đối với người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn

